

Số: /BC-TCKH

Yên Thế, ngày tháng 10 năm 2022

**BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**  
**Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình:**  
**Kênh tưới xứ đồng cửa làng bản Thia, xã Canh Nậu**

Kính gửi: Chủ tịch UBND huyện Yên Thế

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 4228/QĐ-UBND ngày 06/10/2022 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Kênh tưới xứ đồng cửa làng bản Thia, xã Canh Nậu;

Xét tờ trình số 1262/TTr-BQLDA ngày 13/10/2022 của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Kênh tưới xứ đồng cửa làng bản Thia, xã Canh Nậu.

Sau khi kiểm tra, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Yên Thế Báo cáo thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Kênh tưới xứ đồng cửa làng bản Thia, xã Canh Nậu gồm các nội dung sau:

**I. THÔNG TIN CƠ BẢN**

**1. Khái quát về dự án:**

- a) Tên dự án: Kênh tưới xứ đồng cửa làng bản Thia, xã Canh Nậu.
- b) Tổng mức đầu tư được phê duyệt: **709.111.000 đồng** (Bằng chữ: Bảy trăm linh chín triệu một trăm mười một nghìn đồng chẵn)
- c) Nguồn vốn: Vốn phát triển đất trồng lúa, Ngân sách huyện.
- d) Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện
- đ) Thời gian thực hiện: Năm 2022.
- e) Địa điểm: Tại xã Tân Hiệp.
- g) Quy mô công trình: Theo Quyết định số 4228/QĐ-UBND ngày 06/10/2022

của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế.

**2. Tóm tắt nội dung văn bản trình duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

- a) Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện: 45.594.000 đồng.
- b) Tổng giá trị phần công việc chưa thực hiện mà không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: 71.701.000 đồng.
- c) Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 591.816.000 đồng
- d) Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có): Không
- đ) Tổng giá trị các phần công việc: 709.111.000 đồng
- e) Tổng mức đầu tư của dự án: 709.111.000 đồng

**II. KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU.**

**1. Căn cứ pháp lý để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

- a) Tổng hợp kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý:
- Kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý của việc lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu được tổng hợp theo **Bảng số 1** dưới đây:

**Bảng số 1**

STT	Nội dung kiểm tra	Kết quả thẩm định	
		Có	Không có
1	<i>Quyết định phê duyệt dự án</i>	x	
2	<i>Văn bản phê duyệt nguồn vốn cho dự án</i>	x	
3	<i>Hiệp định, hợp đồng vay vốn (nếu có)</i>		
4	<i>Các văn bản pháp lý liên quan</i>	x	

b) Ý kiến thẩm định về căn cứ pháp lý: Đầy đủ căn cứ pháp lý để trình phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

- Công trình đã được UBND huyện phê duyệt báo cáo KTKT đầu tư xây dựng tại Quyết định số 4228/QĐ-UBND ngày 06/10/2022.

- Kế hoạch vốn: Vốn phát triển đất trồng lúa, Ngân sách huyện.

**2. Phân chia dự án thành các gói thầu:** Việc phân chia công trình thành các gói thầu căn cứ theo tính chất kỹ thuật, trình tự thực hiện, tính đồng bộ, quy mô gói thầu và nguồn vốn bố trí là hợp lý

**3. Nội dung tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

- a) Phần công việc không thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Phần công việc đã thực hiện

<b>Phần công việc thực hiện</b>				
<b>S tt</b>	<b>Đề nghị của Chủ đầu tư</b>		<b>Đề nghị của cơ quan thẩm định (Theo hồ sơ được phê duyệt)</b>	
	<b>Tên công việc</b>	<b>Giá trị (đồng)</b>	<b>Tên công việc</b>	<b>Giá trị (đồng)</b>
1	Chi phí Tư vấn KS, lập báo cáo KTKT	45.594.000	Chi phí Tư vấn KS, lập báo cáo KTKT	45.594.000
	<b>Tổng</b>	<b>45.594.000</b>	<b>Tổng</b>	<b>45.594.000</b>

- Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu

<b>Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu</b>				
<b>Stt</b>	<b>Đề nghị của Chủ đầu tư</b>		<b>Đề nghị của cơ quan thẩm định (Theo hồ sơ được phê duyệt)</b>	
	<b>Tên công việc</b>	<b>Giá trị (đồng)</b>	<b>Tên công việc</b>	<b>Giá trị (đồng)</b>
1	Chi phí quản lý dự án	19.311.000	Chi phí quản lý dự án	19.311.000
2	Chi phí giám sát thi công xây dựng	15.375.000	Chi phí giám sát thi công xây dựng	15.375.000
3	Lệ phí thẩm định BCKTKT	112.000	Lệ phí thẩm định BCKTKT	112.000
4	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	3.124.000	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	3.124.000
5	Chi phí dự phòng	33.779.000	Chi phí dự phòng	33.779.000
	<b>Tổng</b>	<b>71.701.000</b>	<b>Tổng</b>	<b>71.701.000</b>

Phần công việc đã thực hiện và phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: phù hợp với nội dung của dự án đã được phê duyệt và tuân thủ theo các quy định của Luật Đấu thầu năm 2013, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ và Thông tư số 10/2015/TTBKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

b) Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

<b>Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu</b>				
<b>Stt</b>	<b>Đề nghị của Chủ đầu tư</b>		<b>Đề nghị của cơ quan thẩm định (Theo hồ sơ được phê duyệt)</b>	
	<b>Tên công việc</b>	<b>Giá trị (đồng)</b>	<b>Tên công việc</b>	<b>Giá trị (đồng)</b>
1	Thi công xây dựng công trình	591.816.000	Thi công xây dựng công trình	591.816.000
	<b>Tổng</b>	<b>591.816.000</b>	<b>Tổng</b>	<b>591.816.000</b>

Ý kiến thẩm định về tổng giá trị các phần công việc: Chủ đầu tư đề nghị tổng giá trị phần công việc là 591.816.000 đồng. Qua thẩm định, đối chiếu hồ sơ công trình được phê duyệt tổng giá trị các phần công việc là 591.816.000 đồng.

Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định kiểm tra và có ý kiến về kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các nội dung theo **Bảng số 2** dưới đây:

**Bảng số 2**

<b>TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH NỘI DUNG KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU</b>			
<b>Stt</b>	<b>Nội dung thẩm định</b>	<b>Kết quả thẩm định</b>	
		<b>Tuân thủ, phù hợp</b>	<b>Không tuân thủ hoặc không phù hợp</b>
1	Tên gói thầu	X	
2	Giá gói thầu	X	
3	Nguồn vốn	X	
4	Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu	X	
5	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	X	
6	Loại hợp đồng	X	
7	Thời gian thực hiện hợp đồng	X	

\* Ý kiến thẩm định về nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu do Chủ đầu tư đề nghị phù hợp với nội dung của dự án đã được phê duyệt và tuân thủ theo các quy định của Luật Đấu thầu năm 2013, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ và Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Trong đó:

- Tên gói thầu: Phù hợp theo nội dung công việc dự án được phê duyệt.
- Giá gói thầu: Xác định trên cơ sở dự toán công trình đã được phê duyệt tại Quyết định số 4228/QĐ-UBND ngày 06/10/2022 của UBND huyện Yên Thế.
- Nguồn vốn: Vốn phát triển đất trồng lúa, Ngân sách huyện được phê duyệt tại Quyết định số 4337/QĐ-UBND ngày 12/10/2022 của UBND huyện Yên Thế
- Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu:
  - + Gói thầu số 01 áp dụng hình thức chỉ định thầu theo quy trình rút gọn theo quy định tại Điều 54, 55 của Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 12/6/2014 của Chính phủ.
  - Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu và thời gian thực hiện hợp đồng đảm bảo phù hợp quy mô đầu tư, thời gian thực hiện dự án và tiến độ nguồn vốn được bố trí.
  - Loại hợp đồng: Phù hợp theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 62, Luật Đấu thầu năm 2013.

c) Ý kiến thẩm định về tổng giá trị của các phần công việc: Chủ đầu tư đề nghị tổng giá trị phần công việc là 709.111.000 đồng. Qua thẩm định, đối chiếu hồ sơ công trình được phê duyệt tổng giá trị các phần công việc là 709.111.000 đồng. Cụ thể như sau:

Stt	Đề nghị của Chủ đầu tư		Đề nghị của cơ quan thẩm định (Theo hồ sơ được phê duyệt)	
	Tên công việc	Giá trị (đồng)	Tên công việc	Giá trị (đồng)
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	45.594.000	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	45.594.000
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	71.701.000	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	71.701.000
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	591.816.000	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	591.816.000
	<b>Tổng</b>	<b>709.111.000</b>	<b>Tổng</b>	<b>709.111.000</b>

Tổng giá trị của phần công việc đã thực hiện, phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu và phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu đúng bằng tổng mức đầu tư dự án và trong phạm vi nguồn vốn đầu tư đã được bố trí.

## V. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

### 1. Nhận xét về nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Trên cơ sở tổng hợp kết quả thẩm định theo từng nội dung nêu trên, Cơ quan thẩm định thống nhất về kế hoạch lựa chọn nhà thầu do Chủ đầu tư trình. Trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu Chủ đầu tư tổ chức xác định, cập nhật dự toán gói thầu xây dựng, thực hiện thẩm định, phê duyệt để thay thế giá gói thầu xây dựng ghi trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã phê duyệt, làm cơ sở thực hiện lựa chọn theo đúng quy định tại điều 9 Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

### 2. Kiến nghị

a. Những đề nghị: Sau khi kế hoạch đấu thầu được duyệt, đề nghị chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện tuân thủ các quy định về lựa chọn nhà thầu của pháp luật

b. Kiến nghị: Trên cơ sở tờ trình của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và kết quả thẩm định, phân tích như

trên, Phòng Tài chính - Kế hoạch đề nghị UBND huyện phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Kênh tưới xứ đồng cửa làng bản Thia, xã Canh Nậu theo nội dung như sau:

S t t	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức LCNT	Phương thức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Thi công xây dựng công trình	591.816.000	Vốn phát triển đất trồng lúa, NS huyện	Chỉ định thầu rút gọn		Quý IV năm 2022	Trọn gói	60 ngày
<b>Tổng giá gói thầu: 591.816.000 đồng</b>								
<i>Bằng chữ: Năm trăm chín mươi một triệu, tám trăm mười sáu nghìn đồng chẵn./.</i>								

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban QLDAĐTXD huyện;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Thân Nhân Khuyến**